

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 27/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Đông và ông Nguyễn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Lương Thúy Hảo, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2022/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 8A/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Hoài T (*Tên gọi khác: T*), sinh năm 1997; sinh tại Đắk Lắk; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 10, TT. E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở trước khi phạm tội: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và con bà Trần Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Tại bản án hình sự số 425/2016/HSPT ngày 30/11/2016 của TAND tỉnh Đắk Lắk bị xử phạt 06 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/12/2014, phạm tội “ Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/HSST ngày 25/3/2015 của TAND huyện Ya H’leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. (*Thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi*). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 10 năm 2022, tại nhà Tạm giữ Công an thành phố G – có mặt.

- Bị hại: Anh Đàm Văn D và chị Bùi Thị P, cùng địa chỉ: Tổ Dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

- Người làm chứng: Ông Đàm Văn H, sinh năm 1972; anh Đàm Văn T, sinh năm 1981; anh Đàm Văn T, sinh năm 1990, cùng địa chỉ: Tổ Dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (*đều vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23h00’ ngày 13/10/2022 Phạm Hoài T một mình đi bộ đến ngõ

hẻm khu dân cư thuộc tổ 4, phường N để tìm nhà dân nào có tài sản sơ hở thì sẽ trộm cắp. Khi đi đến nhà anh Đàm Văn D (*sinh năm 1975*), T thấy cửa sổ mở và không có khung bảo vệ nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh D trộm cắp tài sản.

T nhặt một thanh gỗ có sẵn dưới nền đất, chống nghiêng theo móng nhà, một đầu chống xuống nền đất làm điểm tựa, một đầu dựa vào tường nhà rồi T leo theo thanh gỗ, trèo qua cửa sổ, đột nhà vào nhà anh D. Nhà anh D có 02 phòng ngủ; anh D ngủ phòng số 01; vợ là chị Bùi Thị P (*sinh năm 1982*) ngủ phòng số 02. Khi trèo qua cửa sổ vào đến phòng ngủ số 01, T đi thẳng ra khu vực cửa phòng, thấy phía bên tay phải theo chiều đi có 01 tủ nhựa đựng quần áo (*dạng tủ ngăn kéo*). T mò tìm trên nóc tủ thấy 01 điện thoại đen trắng hiệu ITEL nên cầm lấy cất vào túi quần rồi tiếp tục đi sang phòng ngủ số 02. Trong phòng có 01 bàn học, trên mặt bàn có 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Realme 9A và 01 con heo nhựa (*bên trong có 29.000đ*). T cầm lấy chiếc điện thoại và con heo nhựa rồi quay lại phòng số 01 để tẩu thoát ra ngoài qua cửa sổ. Khi đến gần khu vực cửa sổ, thấy anh D đang ngủ, trên đầu giường có 01 điện thoại di động hiệu Realme C21 – Y đang sạc pin (*giường ngủ đặt sát cửa sổ*); T dùng tay cầm lấy chiếc điện thoại. Lúc này anh D tỉnh giấc, vung tay chạm trúng người T. Bị phát hiện, T cầm toàn bộ tài sản đã trộm được, nhảy qua cửa sổ, chạy xuống vườn cà phê để tẩu thoát. Trong lúc bỏ chạy, T làm rơi 02 điện thoại cảm ứng và 01 con heo nhựa, còn lại 01 điện thoại di động đen trắng cất trong túi quần.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, anh D gọi thêm anh Đàm Văn H, anh Đàm Văn T, anh Đàm Văn T cùng nhau đuổi theo T xuống vườn cà phê nhưng không tìm thấy. Anh D lần theo hướng T bỏ chạy, đi ngược về phía trước nhà thì thấy chiếc điện thoại Realme C21 – Y và 01 con heo nhựa (*bên trong có 29.000đ*) ở khu vực phía ngoài, sát tường bên hông nhà tắm. Đi ngược lên khu vực bên ngoài cửa sổ kiểm tra thấy có một thanh gỗ đang chống dựa vào tường phía cửa sổ. Nghĩ T chạy trốn về hướng vườn cà phê, phía đuôi là ao sinh không có đường đi sang bên kia, nên anh D nấp ở khu vực nhà bếp để canh bắt.

Đến khoảng 00h ngày 14/10/2022 anh D phát hiện phía sau vườn nhà anh T, cách nhà anh D khoảng 25 mét, T đang đi lên từ phía vườn cà phê nên đã gọi các anh H, T, T vây bắt. Lúc này, T đang kéo mặc quần, chưa kịp đóng nút (*quần lửng ngang đầu gối*); dưới nền đất, ngay vị trí T đứng thay đồ, có 01 quần Jean dài màu đen bên trong túi quần có 01 điện thoại di động trắng đen hiệu ITEL và một số đồ vật cá nhân khác. Xác định T là người đã đột nhập vào nhà lấy trộm nên anh D và mọi người vây bắt T và báo Công an phường N đến nhận người, giải quyết vụ việc. Cùng ngày, Công an phường N bàn giao Phạm Hoài T cùng hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an TP. Gia Nghĩa giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 87, 88/KL-HĐĐG ngày 19/10/2022, ngày 27/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố G, kết luận chiếc điện thoại di động trắng đen hiệu ITEL trị giá 45.000đ, điện thoại di động hiệu Realme C21-Y trị giá 2.199.450đ, điện thoại di động hiệu Realme 9A trị giá 1.237.500đ. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.522.950 đồng.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS – GN, ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa quyết định truy tố bị cáo Phạm Hoài T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hoài T từ 06 tháng đến 09 tháng tù,

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLTTHS, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 01/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng 46/QĐ-CQĐT-ĐTTH trả lại 02 điện thoại di động và 01 con heo nhựa nêu trên cho anh Đàm Văn D là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại các tài sản đôi dép, quần áo, sữa rửa mặt, chai nước hoa, hộp quẹt ga, dao Thái lan và túi ni lông có đặc điểm như trên cho Phạm Hoài T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đàm Văn D, chị Bùi Thị P số tiền 2.000.000đ. Anh D, chị P không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định: Vào khoảng 23 giờ ngày 13/10/2022, Phạm Hoài T lén lút đột nhập vào nhà anh Đàm Văn D tại Tổ Dân phố 4, phường N, thành phố G, trộm cắp 03 điện thoại di động và 01 con heo nhựa. Tổng giá trị tài sản trộm cắp có giá trị: 3.522.950 đồng (*Theo kết luận định*

giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố G). Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Như vậy, hành vi của Phạm Hoài T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3]. Xét hành vi của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, nhưng gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. ***Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

4.1. ***Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*** Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội trong khi đang có tiền án do đó thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

4.2. ***Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*** Bị cáo phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn, đã bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn ăn năn hối cải và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đàm Văn D, chị Bùi Thị P số tiền 2.000.000 đồng, anh D, chị P không có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 46/QĐ- CQĐT – ĐTTH trả lại: 02 điện thoại di động, 01 con heo nhựa cho anh Đàm Văn D là chủ sở hữu hợp pháp; Trả lại các tài sản: 01 đôi dép, quần áo, sữa rửa mặt, chai nước hoa, hộp quẹt ga, dao Thái lan; 01 túi Nilon do không liên quan đến hành vi phạm tội, cho Phạm Hoài T là phù hợp nên không đề cập.

[7]. Xét đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh mức hình phạt đối với bị cáo và về xử lý vật chứng là có căn cứ cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoài T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoài T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 14 tháng 10 năm 2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Hoài T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP G;
- Công an TP G;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành